



Tên học sinh:	Name	Tên giáo viên:	Teacher
Số ID của học sinh:		Trường:	School
Năm học:	2009 - 2010	Điện thoại:	563- Phone
Lớp:	5	Hiệu trưởng:	Principal

Performance / Những dấu hiệu trình độ học của học sinh	Success / Những dấu hiệu chỉ sự thành công
E = EXCEEDS Vượt tiêu chuẩn của lớp	1 = CONSISTENTLY Luôn luôn
M = MEETS Đạt tiêu chuẩn của lớp	2 = SOMETIMES thỉnh thoảng
N = DOES NOT MEET Không đạt tiêu chuẩn của lớp	3 = SELDOM ít khi
X = NOT USED Không học trong thời điểm này	

Học kỳ 1 2 3 4

Học kỳ 1 2 3 4

MATHEMATICS / TOÁN				
Hiểu và áp dụng:				
Number / Số và các phép tính				
Algebra / Đại số và Hàm số				
Geometry / Hình học				
Measurement / Phép đo lường				
Data Analysis / Phân tích dữ kiện và điều có thể				

SCIENCE / KHOA HỌC				
Hiểu và áp dụng kiến thức vào:				
Tài nguyên và các khái niệm vật chất và năng lượng				
Quy trình và những thay đổi của các lục địa, đại dương và khí quyển				
Các sinh vật và môi trường của chúng bao gồm cả việc bảo vệ môi sinh				

Scientific Inquiry / Tham gia tìm hiểu khoa học				
Sử dụng công cụ thích hợp và các kỹ thuật để thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu				

LANGUAGE ARTS / NGÔN NGỮ				
Reading / Tập đọc				
Đọc chính xác				
Đọc thông thạo				
Đọc và hiểu				
Học và áp dụng từ vựng mới				

Writing Process / Tập viết				
Dùng những tiến trình tập viết				
Viết thay đổi tùy theo mục đích				
Áp dụng ngôn ngữ trong khi viết				

Communication / Thông tin				
Dùng ngôn ngữ thích hợp				
Biết cách lắng nghe				
Dùng những kỹ thuật				

SOCIAL STUDIES / XÃ HỘI HỌC				
History / Lịch sử:				
Nghiên cứu những sự xung đột trong lịch sử người Mỹ				

Political Science / Chính trị:				
Hiểu được quyền công dân và các vị trí của chính phủ ở hiệp chủng quốc hoa kỳ				

Economics / Kinh tế:				
Biết được vai trò và các tiến trình giúp cho nền kinh tế có hiệu quả				

Geography / Địa lý:				
Biết được vị trí, địa điểm, sự hỗ tương của con người với môi trường sống và các vùng				

PHYSICAL EDUCATION / THỂ THAO				
Chứng tỏ biết được sự khoẻ mạnh				
Chứng tỏ có kiến thức hiểu biết				
Chứng tỏ có khả năng vận động				
Chứng tỏ biết cách sống				

FINE ARTS / NGHỆ THUẬT				
MUSIC / ÂM NHẠC				
Hiểu được lý thuyết âm nhạc				
Chứng tỏ biết âm nhạc				
Tham gia học thích hợp				

VISUAL ART / MỸ THUẬT				
Dùng vật liệu, kỹ thuật và biết sử dụng dụng cụ				
Trao đổi ý kiến và cảm giác				
Áp dụng căn bản nghệ thuật và những nét vẽ chính				
Chứng tỏ biết cộng tác				

BAND / BAN HOA TAU				
Hiểu được lý thuyết âm nhạc				
Chứng tỏ biết âm nhạc				

ORCHESTRA / BAN NHẠC				
Hiểu được lý thuyết âm nhạc				
Chứng tỏ biết âm nhạc				
Tham gia học thích hợp				

				Học kỳ				Học kỳ			
				1	2	3	4	1	2	3	4
ATTENDANCE / SỰ HIỆN DIỆN				SKILLS FOR LIFE / CÁCH SỐNG							
Days Absent = Số ngày vắng mặt								Caring = Quan tâm			
Days Tardy = Số lần đi trễ								Common Sense = Hoà đồng			
								Effort = Cố gắng			
								Initiative = Có sáng kiến			
								Perseverance = Có kiên nhẫn			
								Responsibility = Có trách nhiệm			
								Teamwork = Làm việc đồng đội			

Teacher's Notes / Lời phê của giáo viên:

1st Qtr. / Học kỳ một

2nd Qtr. / Học kỳ hai

3rd Qtr. / Học kỳ ba

4th Qtr. / Học kỳ bốn